

Thánh Vịnh 23: Mục tử nhân hậu

¹ Thánh vịnh. Của vua Đa-vít
CHÚA là mục tử chăn dắt tôi, tôi chẳng thiếu thốn gì.

² Trong đồng cỏ xanh tươi, Người cho tôi nằm nghỉ.
Người đưa tôi tới dòng nước trong lành

³ và bổ sức cho tôi.
Người dẫn tôi trên đường ngay nẻo chính
vì danh dự của Người.

⁴ Lạy Chúa, dầu qua lũng âm u
con sợ gì nguy khốn, vì có Chúa ở cùng.
Côn trượng Ngài bảo vệ, con vững dạ an tâm.

⁵ Chúa dọn sẵn cho con bữa tiệc ngay trước mặt quân thù.
Đầu con, Chúa xúc đượm dầu thơm,
ly rượu con đầy tràn chan chứa.

⁶ Lòng nhân hậu và tình thương CHÚA
ấp ủ tôi suốt cả cuộc đời,
và tôi được ở đền Người
những ngày tháng, những năm dài triền miên.

v1 Herren er min hyrde, jeg lider ingen nød,

v2 han lader mig ligge i grønne enge,
han leder mig til det stille vand.

v3 Han giver mig kraft på ny,
han leder mig ad rette stier
for sit navns skyld.

v4 Selv om jeg går i mørkets dal,
frygter jeg intet ondt,
for du er hos mig,
din stok og din stav er min trøst.

v5 Du dækker bord for mig
for øjnene af mine fjender.

Du salver mit hoved med olie,
mit bæger er fyldt til overflod.
v6 Godhed og troskab følger mig,
så længe jeg lever,
og jeg skal bo i Herrens hus
alle mine dage.

Dụ ngôn con chiên bị mất (Lc 15, 4-7).

⁴ "Người nào trong các ông có một trăm con chiên mà bị mất một con, lại không để chín mươi chín con kia ngoài đồng hoang, để đi tìm cho kỳ được con chiên bị mất?⁵ Tìm được rồi, người ấy mừng rỡ vác lên vai.⁶ Về đến nhà, người ấy mời bạn bè, hàng xóm lại, và nói: "Xin chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được con chiên của tôi, con chiên bị mất đó."⁷ Vậy, tôi nói cho các ông hay: trên trời cũng thế, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối, hơn là vì chín mươi chín người công chính không cần phải sám hối ăn năn.

v4 »Hvis en af jer har hundrede får og mister et af dem, lader han så ikke de nioghalvfems blive i ødemarken og går ud efter det, han har mistet, indtil han finder det? v5 Og når han har fundet det, lægger han det glad på sine skuldre, v6 og når han kommer hjem, kalder han sine venner og naboer sammen og siger til dem: Glæd jer med mig, for jeg har fundet det får, jeg havde mistet. v7 Jeg siger jer: Sådan bliver der større glæde i himlen over én synder, der omvender sig, end over nioghalvfems retfærdige, som ikke har brug for omvendelse.

Vị Mục Tử nhân lành (Ga 10, 11-18).

¹¹ Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.¹² Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vô lấy chiên và làm cho chiên tán loạn,¹³ vì anh ta là kẻ làm thuê, và không thiết gì đến chiên.¹⁴ Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Tôi biết chiên

của tôi, và chiên của tôi biết tôi,¹⁵ như Chúa Cha biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.

¹⁶ Tôi còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiên và một mục tử.¹⁷ Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại.¹⁸ Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được."

v11 Jeg er den gode hyrde. Den gode hyrde sætter sit liv til for fårene.

v12 Den, der er daglejer og ikke er hyrde og ikke selv ejer fårene, ser ulven komme og lader fårene i stikken og flygter, og ulven går på rov iblandt dem og jager dem fra hinanden; **v13** for han er daglejer og er ligeglad med fårene.

v14 Jeg er den gode hyrde. Jeg kender mine får, og mine får kender mig, **v15** ligesom Faderen kender mig, og jeg kender Faderen; og jeg sætter mit liv til for fårene. **v16** Jeg har også andre får, som ikke hører til denne fold; også dem skal jeg lede, og de skal høre min røst, og der skal blive én hjord, én hyrde.

v17 Derfor elsker Faderen mig, fordi jeg sætter mit liv til for at få det tilbage. **v18** Ingen tager det fra mig, men jeg sætter det til af mig selv. Jeg har magt til at sætte det til, og jeg har magt til at få det tilbage. Og det har min fader påbudt mig at gøre.«